

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN THANH TRỊ **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH SÓC TRĂNG

Bản án số: 36/2022/DS-ST.
Ngày 23-8-2022.
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Công Lý.

- Bà Quách Thị Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Ni – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2022/TLST-DS, ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST - DS ngày 11/7/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần G.

Địa chỉ: Số XX đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Văn H – Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần G – Phòng giao dịch T. (có mặt).

Địa chỉ: Số XX, ấp A, thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: 1. Ông Lê Minh T, sinh năm 1972. (vắng mặt)

2. Bà Trần Thị A, sinh năm 1976. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp X, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 01 năm 2022, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đại diện theo ủy quyền nguyên đơn ông Đoàn Văn H trình bày:

Ông Lê Minh T và bà Trần Thị A có ký hợp đồng tín dụng số 256/20/HĐTD/2102-7640 ngày 06/8/2020 vay Ngân hàng Thương mại cổ phần G số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn thanh toán là 12 tháng, mục đích bổ sung vốn nuôi heo, lãi suất 13,8%/ năm và sẽ được điều chỉnh theo quy định chung của Ngân hàng, lãi suất quá hạn là 150% lãi trong hạn, ngoài ra bên vay phải chịu lãi phạt chậm trả lãi là 10%/năm.

Hợp đồng tín dụng nêu trên được bảo đảm bằng hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 256/20/HĐTC/BDS/2102-7640 ngày 06/8/2020, thế chấp quyền sử dụng đất do ông Lê Minh T và bà Trần Thị A đứng tên tại thửa số 552, tờ bản đồ số 15 diện tích được cấp 540m², đất tọa lạc tại ấp X, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Tính đến ngày 23/8/2022 ông Lê Minh T và bà Trần Thị A còn nợ Ngân hàng số tiền gốc 50.000.000 đồng, lãi 11.388.265 đồng. Tổng tiền gốc và lãi là 61.388.265 đồng.

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Lê Minh T và bà Trần Thị A trả số tiền vốn, lãi nêu trên và tiếp tục phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi tất toán nợ, yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ.

Bị đơn ông Lê Minh T: Không có văn bản trình bày ý kiến.

Bị đơn bà Trần Thị A: Không có văn bản trình bày ý kiến

Quan điểm kiểm sát của đại diện Viện kiểm sát như sau:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa xét xử, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đúng với các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại Tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Tại phiên tòa hôm nay các bị đơn ông Lê Minh T và bà Trần Thị A được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng quyết định xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về nội dung vụ án: Giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần G với vợ chồng ông Lê Minh T và bà Trần Thị A có ký kết hợp đồng tín dụng số 256/20/HĐTD/2102-7640 ngày 06/8/2020, vợ chồng ông T, bà A vay số tiền 50.000.000 đồng, vay với mục đích bổ sung vốn nuôi heo, lãi suất 13,8%/năm, thời hạn vay 12 tháng, đến nay đã quá hạn nhưng ông T, bà A chưa thanh toán, hiện còn nợ vốn, lãi vay tính đến ngày 23/8/2022 tổng cộng là 61.388.265 đồng. Bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến. Căn cứ vào hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp đã ký kết, Hội đồng xét xử xác định ông T và bà A vay số tiền 50.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là sự thật, đến nay ông T và bà A vẫn chưa thanh toán là đã vi phạm Điều 7 của hợp đồng, vi phạm quy định pháp luật tại Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự. Do vậy việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với việc Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thế chấp, Hội đồng xét xử nhận thấy giữa Ngân hàng TMCP G với ông T và bà A có ký kết với nhau hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 256/20/HĐTC/BDS/2102-7640 ngày 06/8/2020 thửa số 552, tờ bản đồ số 15 diện tích 540m², đất tọa lạc tại ấp X, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, nội dung thế chấp để bảo đảm thanh toán nợ cho bên vay, hợp đồng thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện T. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu phát mãi đất thế chấp và tài sản gắn liền với đất để thanh toán nợ.

[4] Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên các bị đơn phải chịu án phí và chi phí thẩm định theo quy định pháp luật.

[5] Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả tiền và chịu án phí, chi phí thẩm định là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 299, Điều 318, Điều 323, Điều 463; Điều 466 của Bộ luật dân sự, Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 157, Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Buộc các bị đơn ông Lê Minh T và bà Trần Thị A có nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP G số tiền vốn vay 50.000.000 đồng, lãi 11.388.265 đồng. Tổng tiền gốc và lãi là 61.388.265 đồng. Ngoài ra ông Lê Minh T và bà Trần Thị A còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/8/2022 theo hợp đồng tín dụng số 256/20/HĐTD/2102-7640 ngày 06/8/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Các bị đơn không thực nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng Thương mại cổ phần G được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa 552, diện tích được cấp 540m², tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại ấp X, xã L, huyện T,

tỉnh Sóc Trăng do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng cấp cho ông Lê Minh T vào ngày 26/02/2016, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS03167 để thanh toán nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm và chi phí thẩm định:

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc ông Lê Minh T và bà Trần Thị A liên đới nộp án phí số tiền 3.069.400 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần G tiền tạm ứng án phí 1.371.000đồng theo lai thu số 0001249 ngày 14/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị.

Về chi phí thẩm định: Ông Lê Minh T và bà Trần Thị A phải chịu tiền chi phí thẩm định là 900.000 đồng. số tiền này sau khi ông T, bà A nộp được hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần G.

Báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trịnh Thị Bích Phượng

